TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUY ĐỨC** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **09**/2025/HS-ST
Ngày: 06 - 3 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY ĐỨC, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Phiếm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Thiên Viết và ông Vũ Đức Minh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Nguyễn Thảo Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 3 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2025/TLST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2025 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2025/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. **Quách Văn L**; sinh năm: 1994; tại tỉnh Thanh Hoá; nơi đăng ký thường trú: Bản T, xã V, huyện VL, tỉnh Thanh Hoá; chỗ ở: B, xã Q, huyện T, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: Mường; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Quách Văn H4 (đã chết) và bà Nguyễn Thị T5, sinh năm 1974; tiền án: 01; Ngày 14/3/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Tuy Đức tuyên phạt 09 tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 (Bản án số 06/2018/HSST); tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/6/2024 đến nay - có mặt.

2. **Phạm Anh P**; sinh năm 1998; tại tỉnh Bình Phước; nơi cư trú: Bon B, xã Đ, huyện T, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Anh X1, sinh năm 1968 và bà Võ Thị M1, sinh năm 1967; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/6/2024 đến nay - có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Trần Kim T1, sinh năm 1993; vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn A, xã ĐB, huyện T, tỉnh Đắk Nông.

- Ông Thái Hữu H1, sinh năm 1995; có đơn xin xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn S, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước.

- Ông Nguyễn Hữu T2, sinh năm 1994; vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn C, xã L, huyện P, tỉnh Bình Phước.

- Ông Trịnh Xuân T3, sinh năm 1992; vắng mặt.

Địa chỉ: Bon ĐH, xã Q, huyện T, tỉnh Đắk Nông.

- Bà Quách Thị H2, sinh năm 1992; có mặt.

Địa chỉ: Thôn S, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ khoảng 18 giờ 30 phút ngày 12/6/2024 đến 13 giờ 30 phút ngày 13/6/2024 tại nhà Quách Văn L thuộc bon Bu Lum, xã Quảng Trực, huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông, Quách Văn L đã 02 lần và Phạm Anh P 01 lần có hành vi cung cấp địa điểm, công cụ phương tiện và ma túy cho Nguyễn Hữu T2, Thái Hữu H1, Trần Kim T1, Trịnh Xuân T3 sử dụng trái phép chất ma tuý thì bị lực lượng Công an huyện Tuy Đức bắt quả tang. Thu giữ 02 đoạn ống hút nhựa màu xanh bên trong có chất rắn dạng tinh thể màu trắng là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,0034 gam và 0,0029 gam; 01 ống thủy tinh được uốn cong còn bám dính chất cặn màu trắng là ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng là 0,0854 gam.

Tại Bản cáo trạng số 09/CT-VKS-TĐ ngày 15 tháng 01 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức đã truy tố bị cáo Quách Văn L về tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý"* theo điểm a, b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự (BLHS) và bị cáo Phạm Anh P về tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý"* theo điểm b khoản 2 Điều 255 của BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý"*. Sau khi phân tích nội dung, tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX):

Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của BLHS, xử phạt bị cáo Quách Văn L từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của BLHS, xử phạt bị cáo Phạm Anh P từ 07 năm đến 08 năm tù.

Về vật chứng của vụ án: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 02 đoạn ống hút nhựa màu xanh bên trong có 0,0599 gam Methamphetamine ma túy (hoàn lại sau giám định); 01 ống thủy tinh được uốn cong; 01 bật lửa in hình quả táo; 01 chai nhựa loại chai đựng nước ngọt có nắp chai màu vàng phần nắp chai có gắn 01 ống hút bằng nhựa màu trắng; 01 kéo sắt có tay cầm có ốp nhựa màu cam.

Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố và không trình bày lời bào chữa gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án; Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ khoảng 18 giờ 30 phút ngày 12/6/2024 đến 13 giờ 30 phút ngày 13/6/2024 tại nhà Quách Văn L thuộc bon B, xã Q, huyện T, tỉnh Đắk Nông, Quách Văn L đã 02 lần và Phạm Anh P đã 01 lần có hành vi cung cấp địa điểm, công cụ phương tiện và ma túy cho Nguyễn Hữu T2, Thái Hữu H1, Trần Kim T1, Trịnh Xuân T3 sử dụng thì bị lực lượng Công an huyện Tuy Đức bắt quả tang. Thu giữ 02 đoạn ống hút nhựa màu xanh bên trong có chất rắn dạng tinh thể màu trắng là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,0034 gam, 0,0029 gam; 01 ống thủy tinh được uốn cong còn bám dính chất cặn màu trắng là ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng là 0,0854 gam.

Như vậy, hành vi của bị cáo Quách Văn L đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý*" theo điểm a, b khoản 2 Điều 255 của BLHS. Hành vi của bị cáo Phạm Anh P đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý*" theo điểm b khoản 2 Điều 255 của BLHS.

Điểm a, b Khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

a) Phạm tội 02 lần trở lên;

b) Đối với 02 người trở lên

..."

Việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông truy tố bị cáo Quách Văn L về tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý"* quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 255 của BLHS; truy tố bị cáo Phạm Anh P về tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý"* quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm đến chế độ quản lý Nhà nước về việc cất giữ chất ma tuý; làm mất trật tự an ninh tại địa phương, gây nhiều hậu quả xấu cho bản thân, gia đình và xã hội. Vì vậy, bị cáo Quách Văn L và bị cáo Phạm Anh P phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

[4] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo Quách Văn L trước ngày phạm tội này vào ngày 14/3/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Tuy Đức tuyên phạt 09 tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại khoản 1 Điều 138 BLHS năm 1999; bị cáo đã chấp hành xong hình phạt; ngày 30/6/2024 bị cáo mới chấp hành xong phần án phí. Vì vậy bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của BLHS.

[5] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo Quách Văn L và bị cáo Phạm Anh P đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS; Ngoài ra, bị cáo Quách Văn L có ông nội được tặng Huy chương Kháng chiến chống Mỹ hạng nhất; đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của BLHS. HĐXX sẽ xem xét khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

[6] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do các bị cáo thực hiện, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của các bị cáo; HĐXX xét thấy cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục đối với các bị cáo và phòng ngừa chung trong toàn xã hội. Trong vụ án này có hai bị cáo tham gia bị cáo L có hai tình tiết định khung; tái phạm do vậy hình phạt đối với bị cáo L HĐXX sẽ áp dụng cao hơn bị cáo P.

[7] Việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức đề nghị mức án đối với các bị cáo Quách Văn L và Phạm Anh P là phù hợp.

[8] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo Quách Văn L và bị cáo Phạm Anh P không có tài sản riêng, vì vậy HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[9] *Về vật chứng của vụ án:* Đối với 02 đoạn ống hút nhựa màu xanh bên trong có 0,0599 gam Methamphetamine ma túy (hoàn lại sau giám định); 01 ống thủy tinh được uốn cong; 01 bật lửa in hình quả táo; 01 chai nhựa loại chai đựng nước ngọt có nắp chai màu vàng phần nắp chai có gắn 01 ống hút bằng nhựa màu trắng; 01 kéo sắt có tay cầm có ốp nhựa màu cam không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu huỷ.

[10.1] Đối với người đàn ông tên Xíu cho Quách Văn L ma túy và người đàn ông tên Quyền bán ma túy cho Quách Văn L (không xác định được nhân thân lai lịch), do không có căn cứ để xác minh nên không đề cập xử lý theo quy định.

[10.2] Đối với Nguyễn Hữu T2, Thái Hữu H1, Trần Kim T1, Trịnh Xuân T3 chỉ là người thụ hưởng trong việc sử dụng trái phép chất ma túy. Không có vai trò đồng phạm giúp sức cho Quách Văn L và Phạm Anh P trong việc cung cấp ma túy, dụng cụ sử dụng ma túy, nấu ma túy nên không đề cập xử lý.

[10.3] Đối với Quách Thị H2 (chị gái L) ở cùng nhà L. Tuy nhiên, khi L tổ chức sử dụng ma túy thì chị H2 không ở nhà, không biết sự việc nên không đề cập xử lý.

[10.4] Đối với ma túy còn sót lại trong dụng cụ sử dụng và 02 ống nhựa. Quá trình điều tra xác định các đối tượng đang sử dụng thì bị bắt quả tang, mặt khác khối lượng 0,0917 gam chưa đủ định lượng để xử lý về mặt hình sự nên không để cập xử lý.

[11] *Về án phí:* Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] *Về quyền kháng cáo:* Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án phần liên quan đến mình theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Quách Văn L và Phạm Anh P phạm tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý"*.

1. Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Quách Văn L 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt, tạm giữ ngày 13/6/2024.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Phạm Anh P 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt, tạm giữ ngày 13/6/2024.

2. *Về vật chứng của vụ án:* Căn cứ Điều 47 BLHS; Điều 106 của BLTTHS: Tịch thu, tiêu huỷ 02 đoạn ống hút nhựa màu xanh bên trong có 0,0599 gam Methamphetamine ma túy (hoàn lại sau giám định); 01 ống thủy tinh được uốn cong; 01 bật lửa in hình quả táo; 01 chai nhựa loại chai đựng nước ngọt có nắp chai màu vàng phần nắp chai có gắn 01 ống hút bằng nhựa màu trắng; 01 kéo sắt có tay cầm có ốp nhựa màu cam không có giá trị sử dụng.

(Đặc điểm vật chứng đã chuyển theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/01/2025 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Tuy Đức và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuy Đức).

3. *Về án phí:* Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23; khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Quách Văn L và bị cáo Phạm Anh P mỗi người phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo:* Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại

phiên toà có quyền kháng cáo bản án phần liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án phần liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng PV 06 và PC 10 CA tỉnh Đắk Nông
- VP Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Tuy Đức;
- Phân trại tạm giam KV Tuy Đức;
- Chi cục THADS huyện Tuy Đức;
- Các bị cáo; người có qlnvlq;
- Bộ phận THA Hình sự;
- Lưu HS, VPTA;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Đã ký và đóng dấu

Phạm Văn Phiếm